

Cao Bằng, ngày 13 tháng 6 năm 2022

ĐIỂM THI

Lớp: Trung cấp lý luận chính trị khóa 09

Phần: A.I,II - Nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng và Nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử

Ngày thi: 22/4/2022

STT	Họ và tên	Điểm		STT	Họ và tên	Điểm	
		Số	Bảng chữ			Số	Bảng chữ
1	Hoàng Thị Mai Anh	7.00	Bảy	27	Phan Tú Lan	8.00	Tám
2	Trần Cao Anh	7.00	Bảy	28	Đình Thị Thùy Linh	7.25	Bảy phẩy hai năm
3	Bé Đình Bằng		<i>Hoãn thi</i>	29	Nông Mạnh Linh	7.00	Bảy
4	Đàm Ngọc Báu	7.25	Bảy phẩy hai năm	30	Hoàng Thị Ly	6.50	Sáu phẩy năm
5	Hứa Thị Minh Bằng	7.50	Bảy phẩy năm	31	Hoàng Thị Lý	8.25	Tám phẩy hai năm
6	Lê Tiên Cường	7.00	Bảy	32	Nông Thị Mai	7.00	Bảy
7	Phạm Ngọc Cường	7.00	Bảy	33	Nông Văn Phóng	7.25	Bảy phẩy hai năm
8	Đỗ Minh Chiến	8.00	Tám	34	Lê Thị Phương	7.50	Bảy phẩy năm
9	Phan Văn Chiến	7.50	Bảy phẩy năm	35	Bé Chí Quang	8.00	Tám
10	Lê Văn Chinh	7.50	Bảy phẩy năm	36	Linh Hải Quân	7.50	Bảy phẩy năm
11	Nông Thị Diệp	7.00	Bảy	37	Nông Văn Quỳnh	7.50	Bảy phẩy năm
12	Hoàng Thị Diệp	7.00	Bảy	38	Nguyễn Thái Sơn	7.50	Bảy phẩy năm
13	Lê Thị Diệp	7.75	Bảy phẩy bảy năm	39	Vàng Văn Sun		<i>Hoãn thi</i>
14	Hoàng Hà	6.50	Sáu phẩy năm	40	Hoàng Thanh Tú	6.75	Sáu phẩy bảy năm
15	Hoàng Bích Hạnh	7.50	Bảy phẩy năm	41	Hoàng Văn Tùy	6.75	Sáu phẩy bảy năm
16	Lâm Thuý Hoa	7.00	Bảy	42	Hoàng Bảo Tuyên	7.25	Bảy phẩy hai năm
17	Đàm Thị Hòa	7.25	Bảy phẩy hai năm	43	Đàm Thị Thảo	6.25	Sáu phẩy năm
18	Trần Hoàng	6.50	Sáu phẩy năm	44	Nông Văn Thiệp	7.00	Bảy
19	Trương Xuân Học	7.25	Bảy phẩy hai năm	45	Hoàng Thị Thơm	7.50	Bảy phẩy năm
20	Hoàng Tân Hội	7.00	Bảy	46	Đình Văn Thuận	7.00	Bảy

ĐHK

STT	Họ và tên	Điểm		STT	Họ và tên	Điểm	
		Số	Bằng chữ			Số	Bằng chữ
21	Đàm Thị Bích Hồng	7.50	Bảy phẩy năm	47	Lục Thị Thương	7.25	Bảy phẩy hai năm
22	Lý Xuân Huy	7.00	Bảy	48	Mai Thu Trang	7.00	Bảy
23	Võ Quang Huy	7.00	Bảy	49	Đình Văn Truyền	7.00	Bảy
24	Lương Thị Huyền	7.00	Bảy	50	Nông Hồng Vương	7.00	Bảy
25	Phan Thị Hương	6.75	Sáu phẩy bảy năm	51	Trương Thị Xoan	7.50	Bảy phẩy năm
26	Nguyễn Thị Ngọc Lan	7.50	Bảy phẩy năm				

Điểm 6.25: 01 điểm; Điểm 6.50: 03 điểm; Điểm 6.75: 03 điểm; Điểm 7.00: 18 điểm; Điểm 7.25: 07 điểm; Điểm 7.50: 12 điểm; Điểm 7.75: 01 điểm; Điểm 8.00: 03 điểm; Điểm 8.25: 01 điểm./.

GHI ĐIỂM

**PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO VÀ NCKH
TRƯỞNG PHÒNG**

HIỆU TRƯỞNG

DHL

Quach



Thoa

Đoàn Thị Kim Liên

Đoàn Thị Vân Thúy

Trịnh Thị Ánh Hoa